

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI  
TỈNH CÀ MAU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 349/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 23-8-2024  
V/v ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Kim Lân

Bà Nguyễn Huỳnh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Linh. Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Phạm Huỳnh Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 8 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 358/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 6 năm 2024 về ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 325/2024/QĐXX-ST ngày 29 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Lý Thanh T, sinh ngày 17/5/1985 (Xin vắng).

Địa chỉ cư trú: Số E P, khóm C, phường E, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị C, sinh ngày 02/9/1997 (Xin vắng).

Địa chỉ: Khóm A, thị trấn S, huyện T, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06 tháng 6 năm 2024, ông Lý Thanh T trình bày:

Về hôn nhân: Ông Lý Thanh T và bà Lê Thị C kết hôn năm 2023, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn S, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, hôn nhân không còn hạnh phúc nên ông T yêu cầu xin ly hôn với bà C.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngày 16 tháng 8 năm 2024, ông T yêu cầu Tòa án giải quyết, xét xử vụ án vắng mặt ông T.

Tại biên bản làm việc ngày 29 tháng 7 năm 2024, bà Lê Thị C trình bày: Bà Lê Thị C và ông Lý Thanh T kết hôn năm 2023, hôn nhân tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn S, do bất đồng quan điểm, thường xuyên cự cãi, hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà C đồng ý ly hôn với ông Lý Thanh T. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Toà án giải quyết. Đồng thời, bà C yêu cầu Toà án giải quyết vụ án vắng mặt bà C.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời phát biểu quan điểm: Về thủ tục tố tụng, việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán chủ tọa từ khi thụ lý đến khi đưa vụ án ra xét xử và tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đối với người tham gia tố tụng, đã có trình bày ý kiến và yêu cầu xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Lý Thanh T về việc ly hôn với bà Lê Thị C. Đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Tranh chấp giữa ông Lý Thanh T và bà Lê Thị C là tranh chấp về ly hôn; bị đơn là bà Lê Thị C có nơi cư trú tại huyện T nên ông T khởi kiện yêu cầu giải quyết vụ án tại Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời là đúng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với việc đề nghị vắng mặt của ông Lý Thanh T, bà Lê Thị C, Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T, bà C theo quy định.

[2] Về hôn nhân: Ông Lý Thanh T, bà Lê Thị C xác lập quan hệ vợ chồng vào năm 2023, có đăng ký kết hôn và đủ điều kiện kết hôn theo luật định nên hôn nhân được chấp nhận là hợp pháp và được pháp luật công nhận, bảo vệ. Ông T, bà C đều cho rằng vợ bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, thường xuyên cự cãi, hôn nhân không còn hạnh phúc. Ông T yêu cầu được ly hôn với bà C. Bà C cũng đồng ý ly hôn với ông T. Từ đó, Hội đồng xét xử thấy rằng, mối quan hệ hôn nhân giữa ông T, bà C không còn hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận cho ông Lý Thanh T ly hôn với bà Lê Thị C.

[3] Về con chung: Không có.

[4] Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[5] Về nợ chung: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[6] Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của ông Lý Thanh T về việc ly hôn với bà Lê Thị C.

2. Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, ông Lý Thanh T phải chịu 300.000 đồng. Ngày 06 tháng 06 năm 2024, ông Lý Thanh T đã nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005103 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, được đối trừ.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- UBND thị trấn Sông Đốc;
- Lưu: Hồ sơ, văn thư.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Bùi Thị Huệ**

